

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 12/2022/HS-ST  
Ngày: 15-3-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thùy Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Thạch;

Ông Lê Văn Thuận.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Kim Anh - Thư ký Tòa án thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Quốc Sĩ – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. T.Đ.Q, tên gọi khác: không có, sinh năm 1989, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: nhà số 18, tổ 25, ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Múc, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mới, sinh năm 1955 (đã chết); vợ, con: chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 54/2018/QĐ-TA ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.Đ.Q, thời gian 18 tháng. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/10/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. H.T.T, tên gọi khác: Nhí, sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Tổ 3, ấp Ninh Phú, xã Bàu Năng,

huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Bé, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Trương Thị Tốt, sinh năm 1967; vợ, con: chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 31/2019/QĐ-TA ngày 04/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H.T.T, thời gian 12 tháng. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/01/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. V.T.N, tên gọi khác: không có, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Nhà số 119, tổ 20, khu phố Long Kim, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Tùng, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 71/2019/QĐ-TA ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V.T.N, thời gian 12 tháng. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/01/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị H.T.M.K, sinh năm 1975; Địa chỉ: hẻm 2, đường Ngô Quyền, ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 05 giờ ngày 18/8/2021, sau khi sử dụng ma túy, bị cáo T.Đ.Q rủ 02 bị cáo là H.T.T và V.T.N đi tìm tài sản lấy trộm, thì 2 bị cáo đồng ý. Bị cáo Qlấy kiểm cắt sắt đưa cho bị cáo Tài rồi điều khiển xe mô tô mướn của người bạn tên Cang (quen biết qua bạn bè nên không rõ nhân thân, địa chỉ) chở 2 bị cáo đến trước nhà chị H.T.M.K, sinh năm 1975, ngụ hẻm 2, đường Ngô Quyền, ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, nhìn thấy trong khuôn viên nhà chị K có dựng 02 xe mô tô, trong đó có một xe có cầm sẵn chìa khóa công tắc. Lúc này, bị cáo Qkêu bị cáo N đứng bên ngoài cánh giới để bị cáo Qcùng bị cáo Tài dùng kiểm cắt ổ khóa cổng rào đi vào bên trong lấy trộm 02 xe mô tô của chị K. Bị cáo Tài đẩy xe nhãn hiệu Suzuki, biển số 70H1-177.12 có cầm sẵn chìa khóa, bị cáo Qđẩy xe Vario 150, biển số 70G1-763.78 ra đường nhưng 02 xe không nổ máy được nên bị cáo N điều khiển xe mô tô bị cáo Qgiao đẩy xe mô tô biển số 70G1-763.78 do bị cáo Qđiều khiển, bị cáo Tài đi bộ đẩy xe mô tô biển số 70H1-177.12 được một đoạn khoảng 40 mét thì bị người

dân phát hiện tri hô nên cả 3 bị cáo bỏ lại 02 xe mô tô trộm, cùng nhau lên xe của bị cáo N chờ tàu thoát. Xe mô tô bị cáo Q mượn, hiện đã trả lại cho Càng nên chưa thu giữ được.

Tại kết luận định giá tài sản số 42 ngày 07/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-763.78, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, màu sơn đen-xám, số máy JM51E1464321; số khung 5119KK464760, đã qua sử dụng, trị giá 38.000.000 đồng; 01 (một) xe mô tô biển số 70H1-177.12, nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, màu sơn vàng-nâu, số máy F4A5-156936; số khung SCF4EH090101376, đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng. Tổng cộng 40.000.000 đồng.

Do các bị cáo không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSHT ngày 26-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo T.Đ.Q, H.T.T và V.T.N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T.Đ.Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, bị cáo H.T.T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V.T.N từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã đủ căn cứ xác định: Khoảng 05 giờ ngày 15/8/2021, tại nhà thuộc hẻm 2, đường Ngô Quyền, ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo T.Đ.Q, H.T.T và V.T.N đã lén lút lấy trộm 02 xe mô tô giá trị 40.000.000 đồng của chị H.T.M.K thì bị phát hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng là có căn cứ.

[4] Trong vụ án này, bị cáo T.Đ.Q có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, rủ 02 bị cáo còn lại thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H.T.T có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo N có nhân thân tốt và chỉ cảnh giới nên bị cáo Tài chịu hình phạt cao hơn bị cáo N và thấp hơn bị cáo Quốc.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản, làm thuê nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa DVD chứa đoạn camera trích xuất từ nhà ông Trần Minh Hải là chứng cứ phạm tội, nên lưu vào hồ sơ làm chứng cứ; 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro màu xanh - trắng, đã qua sử dụng; 01 quần sọt Jean, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 nón vải lưỡi trai, màu đen, phía sau có ghi chữ số “96”, đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa, màu trắng, phần quai dép có nhiều lỗ (dép tô ong), đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về bồi thường thiệt hại: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: các bị cáo T.Đ.Q, H.T.T và V.T.N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo T.Đ.Q 02 (Hai) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 17-10-2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo H.T.T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 12-01-2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo V.T.N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 12-01-2022.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa đoạn camera trích xuất từ nhà ông Trần Minh Hải; Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro màu xanh - trắng, đã qua sử dụng; 01 quần sọt Jean, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 nón vải lưỡi trai, màu đen, phía sau có ghi chữ số “96”, đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa, màu trắng, phần quai dép có nhiều lỗ (dép tô ong), đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo T.Đ.Q, H.T.T và V.T.N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- CC THADS thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thùy Trang**

